

Bs Nguyễn Minh Tú -

Việc trở ngại thành công các ngón tay bẹp cụt cụt không chỉ dựa trên kỹ thuật vì phẫu, mà cả các lo ngại thu hẹp thóp ng dùng sau phẫu thuật. Ba lo ngại thu hẹp thóp ng dùng sau khi phẫu thuật, đó là thu hẹp kháng sinh, thu hẹp chẹn co thắt và thu hẹp chẹn đông máu. Thu hẹp kháng sinh phải được sử dụng trong phẫu thuật và sau phẫu thuật vì chẹn thóp ng phải tiếp, thời gian dài và tiếp xúc với vết thóp ng kéo dài. Nguyên lý do phải biết tại sao thu hẹp chẹn co thắt và thu hẹp chẹn đông máu nên được sử dụng sau khi phẫu thuật là:

1. Khả năng đông máu tăng sau chẹn thóp ng và hoạt động, đó là báo về cả các thời điểm sinh lý
2. Adrenaline được tiết ra sau chẹn thóp ng và hoạt động; do đó, bệnh nhân dễ bị co thắt mạch, tăng tiểu cầu và sự gia tăng đông máu, dễ dàng dẫn đến huyết khối
3. Co cứng và huyết khối có thể dễ dàng gây ra bởi vì thóp ng kính nhỏ, mà thóp ng là 1–3 mm (tỉ lệ tiêu chuẩn là 0,2–0,5 mm) và dễ bị ảnh hưởng bởi các yếu tố hóa lý
4. Có nguy cơ huyết khối cao hơn do lực co thắt nhỏ đặt vào lỗ thông nên gây ra bởi thóp ng kính nhỏ và lưu lượng máu thấp. Cần sử dụng thuốc chẹn co thắt và thuốc chẹn đông máu vì các thí nghiệm đã chứng minh rằng thóp ng kính càng nhỏ càng có nguy cơ khả năng huyết khối xảy ra, vì mạch 1 mm có mức độ hẹp thấp tiểu cầu cao gấp đôi so với mạch 2 mm. Trong Bảng 4.1, các lo ngại thu hẹp thóp ng dùng được sử dụng được hiển thị.

Đặc điểm, chẩn đoán, phân loại và biện pháp phòng ngừa đối với các lo ngại thu hẹp này được mô tả như sau.

Bảng 4.1 Các thu hẹp thóp ng dùng

Các lo ngại thu hẹp thính lực dùng sau khi nếm i ngón tay đút là

Viết bởi Biên tập viên

Thứ 4, 13 Tháng 9 2023 14:12 -

Thuốc kháng sinh	Penicillin, cephalosporin, macrolide, v.v., dùng riêng lẻ hoặc kết hợp
Thuốc chống đông	dextran 6% 40 iv nhỏ giọt (500–1000 ml/ngày); hoặc aspirin (3 lần/ngày, mỗi lần 0,5–1 g); hoặc tiêm glucose 5% 1000 ml + heparin thấp phân tử 1500 IU (đối với trẻ em: 11–150 U/kg + tiêm glucose 5% 500 ml), duy trì trong 24 giờ
Thuốc chống co thắt	Benzazoline 25 mg hoặc papaverine 30 mg/6–8 giờ, tiêm bắp, dùng đơn độc hoặc phối hợp

[REDACTED]
 [REDACTED]
 [REDACTED]